

CÔNG TY CỔ PHẦN OMPQI/OMPQI JOINT STOCK COMPANY

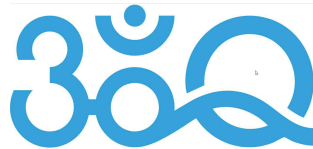
Trụ sở/Head Office:

Tầng 3, Số 16 Đường số 1, KDC City Land Park Hill, Phường 10, Quận Gò Vấp, TP. Hồ Chí Minh.

Tel: 0965769299

Email: info@ompqi.com

Website: ompqi.com



CHƯƠNG TRÌNH CHỨNG NHẬN HỆ THỐNG QUẢN LÝ CHẤT LƯỢNG *QUALITY MANAGEMENT SYSTEMS CERTIFICATION SCHEME*

ĐĂNG KÝ CHỨNG NHẬN *APPLICATION FOR CERTIFICATION*

DÀNH CHO OMPQI / FOR OMPQI USE ONLY:

Mã số:	IAF Code:	Người xem xét:
Số ngày công đánh giá:		
Note		



1. THÔNG TIN CHUNG / GENERAL INFORMATION

Tên tổ chức : Tên tiếng Việt / in Vietnamese:
Organisation Name

Tên tiếng Anh / in English:

Địa chỉ : Địa chỉ / Address:
Address

Đại diện tổ chức : Họ và tên / Full Name:
Organisation's Representative

Chức vụ / Position:

Tel: Fax: Email:

Người liên hệ : Họ và tên / Full Name: Ông/Bà:
Contact Person

Chức vụ / Position:

Tel: Fax: Email:

Ngày thành lập : 28/08/2014
Foundation date

(Giấy phép hoạt động khám bệnh, chữa bệnh số 208/SYT-GPHĐ do Sở Y tế Phú Yên cấp cho Bệnh viện mắt Phú Yên)

Loại hình tổ chức :
Type of Business

- | | |
|---|---|
| ☐ Quốc doanh / State Owned | ☐ Tư nhân / Private |
| ☐ Cổ phần / Joint Stock | ☐ Liên doanh / Joint Venture |
| ☐ Hợp danh / Partnership | ☐ Trách nhiệm HH / Limited |
| ☐ Nước ngoài / Foreign | ☐ Thành phần khác / Other |

2. THÔNG TIN CHỨNG NHẬN / CERTIFICATION INFORMATION

Loại hình chứng nhận : ☐ Chứng nhận lần đầu / Initial Audit
Type of Certification ☐ Chứng nhận mở rộng / Extension Audit
☐ Chứng nhận lại / Renewal Audit

Tiêu chuẩn chứng nhận : ISO 9001:2015
Certification Standard

Lĩnh vực đăng ký chứng nhận : Tiếng Việt / in Vietnamese:
Scope of Certification

Tiếng Anh / in English:

Số lượng cán bộ nhân viên : Tổng số CBNV trong Hệ thống Quản lý/
Number of Employees in Management System:

Trong đó, số CBNV trực tiếp sản xuất / in shop floor:

số CBNV trong từng ca (nếu SX theo ca) / in each shift, if applicable
ca 1/shift 1: ca 2/shift 2: ca 3/shift 3:



Nếu tổ chức có nhiều địa điểm thuộc lĩnh vực đăng ký chứng nhận, đề nghị ghi rõ tên - địa chỉ - sản phẩm / dịch vụ / hoạt động - số CBNV của từng địa điểm (có thể ghi vào phụ lục)

If the organisation has more than one premise or remote location under the registered scope of certification, please specify the Name, Address, Product / Services / Activities, and number of employee relevant to each premise or remote location (Attachment may be used)

Địa điểm 01 / Premise No.01:

Địa điểm 02 / Premise No.02:

Địa điểm 03 / Premise No.03:

Tổ chức đã áp dụng hệ thống quản lý nào khác (ISO 14001, ISO 22000, ISO 45001...)

Has organisation applied any management system standard? (i.e, ISO 14001, ISO 22000, ISO 45001...)

☐ Có / Yes

☐ Không / No

Nếu có, xin ghi rõ tên tiêu chuẩn, tổ chức chứng nhận / If Yes, please indicate the applicable standard, certification body:

Thời gian đề nghị đánh giá
Time proposed for

☐ Đánh giá giai đoạn 1 / Stage 1 Audit:

☐ Đánh giá giai đoạn 2 / Stage 2 Audit:

3. CÁC THÔNG TIN KHÁC / OTHER INFORMATION

Xin vui lòng cho biết, đơn vị nào tư vấn cho tổ chức (nếu có)

Please let us known the consultancy identity, if available

Xin vui lòng cho biết các yêu cầu khác, nếu có

Please let us known if you have any other requests

Chúng tôi xin cam đoan các thông tin trong đăng ký chứng nhận là đúng. Chúng tôi đã hiểu rõ và cam kết tuân thủ các yêu cầu trong bản “quy định nguyên tắc và điều kiện chứng nhận” (Quyết định 02/2023/QĐ-OMPQI)

We certify that the statements made by us in this form are true and correct to the best of our knowledge. We have understood and committed to follow all requirements in “Terms and Conditions of Certification” specified by ISOCERT (Decision 02/2023/QĐ-OMPQI)

Ngày / Date Tháng / Month Năm / Year
ĐẠI DIỆN CÓ THẨM QUYỀN / AUTHORISED REPRESENTATIVE
(Ký tên và đóng dấu / Sign and seal)